

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13-LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số:39/2025/HS-ST

Ngày:06-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13-LÂM ĐỒNG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Hoa

2. Ông Trần Ngọc Đồi

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đình Thành- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 13-Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13-Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13-Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2025/TLST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 và thông báo thay đổi thời gian xét xử số 07 ngày 30 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Chí T** (tên gọi khác: L), sinh ngày 28 tháng 02 năm 1998, tại Bình Thuận- nay là Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1954(chết) và bà Đỗ Thị N, sinh năm 1963; bị can có 3 anh chị em, là con thứ 3 trong gia đình; tiền án: Tại bản án số 07/2021/HSST ngày 25/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt tù 02 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 13/9/2024 đến ngày 22/9/2024 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Tuấn V**, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2004, tại Bình Thuận-nay là tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn L, xã L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Thanh T2, sinh năm 1982 và bà Lê Thị Ngọc A, sinh năm 1986; bị can có 3 anh chị em, là con thứ nhất trong gia đình; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07 tháng 11 năm 2022 Tòa án nhân dân

huyện Bắc Bình ra Quyết định số 38/QĐ-TA đưa vào cơ sở điều trị cai nghiện bắt buộc đến ngày 28/5/2024 về địa phương; bị cáo bị tạm giữ ngày 13/9/2024 chuyển tạm giam trong vụ án khác; nhân thân: Ngày 17/6/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận (nay là Tòa án nhân dân khu vực 13-Lâm Đồng) xử phạt 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” Hiện nay đang chấp hành án theo bản án số 56/2025/HSST ngày 17/6/2025 tại trại giam T6, cục C1 Bộ C2 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 29/8/2024, Nguyễn Chí T từ T đang đón xe về nhà tại xã L, tỉnh Lâm Đồng, đang ngồi đón xe, T gặp người bạn quen tên G nên T nhờ mua giúp 1.000.000 đồng ma túy đá, khi về đến nhà tại xã L, Nguyễn Chí T3 phân bịch ma túy ra trong 13 đoạn ống nhựa, số ma túy còn lại trong bịch cất giấu để giành vừa bán vừa sử dụng.

Khoảng 19 giờ ngày 08/9/2024 Trần Tuấn V đi bộ đến nhà Nguyễn Chí T hỏi mua 200.000 đồng ma túy được T đồng ý. T lấy ma túy trong bịch đưa cho V. Sau đó T nói đưa 13 đoạn ống ma túy cho V bán kiếm lời được V đồng ý và T dẫn V ra trước cổng nhà chỉ vào chiếc khẩu trang cuộn tròn để dưới nền gần cổng bên trái nhà để lấy ma túy. T nói với V lấy bán kiếm lời, chỉ trả lại T 1.000.000 đồng. Sau khi V lấy ma túy về mở ra thì thấy 13 đoạn ống nhựa màu cam trắng xanh bên trong có chứa ma túy, V bỏ vào bao vỏ kẹo Singum màu xanh giấu trong phòng ngủ, ma túy mua 200.000 đồng thì V khai bán lại cho người tên L1 250.000 đồng.

Vào khoảng 14 giờ ngày 09/9/2024 V không biết bán 13 đoạn ống chứa ma túy cho ai, sợ sử dụng hết nên điện thoại cho T nói trả lại được T đồng ý nên V đem 13 đoạn ống chứa số ma túy trên trả lại cho T. T lấy 13 đoạn ống nhựa chứa ma túy trên cất ra đổ vào bịch nhựa cất giấu mục đích vừa bán vừa sử dụng.

Ngày 10/9/2024 Nguyễn Chí T đang ở tiệm N4 chơi game thì Trần Tuấn V dùng máy tính tại tiệm Nét nhắn tin trên facebook cho Nguyễn Chí T hỏi mua 200.000 đồng ma túy được T đồng ý hẹn đến nhà T. Khoảng 5 phút sau V đến nhà T vào phòng ngủ hỏi mua 250.000 đồng ma túy nhưng T nói chỉ bán 200.000 đồng nên dùng ống hút xúc ma túy bỏ vào bịch nhựa đưa cho V về sử dụng.

Vào khoảng 19 giờ ngày 12/9/2024 Trần Tuấn V liên hệ Nguyễn Chí T qua nhắn tin trên máy tính của tiệm N1 hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì T về nhà xúc lượng ma túy bỏ vào bịch đứng chờ trước cổng bên phải nhà T, 5 phút sau V đến và giao 1 bịch ma túy cho V về nhà sử dụng.

Số ma túy còn lại không có người mua nên Nguyễn Chí T lấy ra đổ vào ống bình thủy tinh để giành sử dụng. Đến 11 giờ 30 phút ngày 13/9/2024 Công an kiểm tra trong phòng ngủ của T có 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh có nắp màu xanh bên trên có gắn một đoạn ống hút màu trắng và một đoạn ống thủy tinh được thổi phình một đầu bên trong có chứa tinh thể rắn, 1 cân tiểu ly màu trắng, một cây kéo bằng kim loại kích thước 16cm, một cây kéo bằng kim loại kích thước 8,5cm, 01 quẹt ga, một đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 1 đầu, 1 đầu được vạc nhọn, kích thước 11,5cm, 5 bìa nhựa cứng được hàn kín 3 mặt, có cùng kích thước 3,5cm bên trong không chứa gì, 02 bịch nhựa có khóa kéo cùng kích thước 6,5 x 04cm, bên trong không chứa gì. Một bịch nylon màu trắng kích thước 16 x 26cm bên trong chứa tinh thể rắn,

Nguyễn Chí T khai chất tinh thể rắn bên trong đoạn thủy tinh trong bình sử dụng ma túy và bịch nylon màu trắng là ma túy của T mua của người tên G tại Vòng X-tỉnh Bình Dương (nay là TP HCM) về đưa cho Trần Tuấn V bán nhưng không bán được trả lại cho T và T cất giấu sử dụng và bán cho V 3 lần 600.000 đồng.

Lực lượng công an tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc và tiến hành niêm phong đồ vật trong phong bì. Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Như H, Nguyễn Đình T4, Nguyễn Chí T và đóng dấu màu đỏ Công an thị trấn L, 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong thổi phình một đầu ký hiệu M1, 01 bịch nylon màu trắng kích thước 16x26 cm ký hiệu M2 được gửi trưng cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 1162/KL-KTHS ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: M1 có khối lượng 0,0773 gam là Methamphetamine và M2 có khối lượng 0,0240 gam Methamphetamine.

H1 lại mẫu sau giám định được niêm phong trong bì ký hiệu 1162 có chữ ký giám định viên Đoàn Thảo N2 và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật Công an tỉnh B bên trong bì có nhiều mảnh vỡ thủy tinh, mẫu M1 có chứa 0,0484gam và mẫu M2 có 0,0074g là Methamphetamine.

Về tang, vật chứng: 1(Một) phong bì ký hiệu 1162 có chữ ký giám định viên Đoàn Thảo N3 và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật Công an tỉnh B bên trong bì có nhiều mảnh vỡ thủy tinh, mẫu M1 có chứa 0,0484gam và mẫu M2 có 0,0074g là Methamphetamine; 1(Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh có nắp màu xanh bên trên có gắn một đoạn ống hút màu trắng và 1(Một) cân tiểu ly màu trắng, 1(Một) cây kéo bằng kim loại kích thước 16cm, 1(Một) cây kéo bằng kim loại kích thước 8,5cm, 1(Một) quẹt ga, 1(Một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 1 đầu, 1 đầu được vạc nhọn, kích thước 11,5cm, 5(Năm) bìa nhựa cứng được hàn kín 3 mặt, có cùng kích thước 3,5cm bên trong không chứa gì, 2(Hai) bịch nhựa có khóa kéo cùng kích thước 6,5 x 04cm, bên trong không chứa gì.

Các tang vật đã được chuyển kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 29/5/2025- nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13, tỉnh Lâm Đồng.

Cáo trạng số 78/CT-VKSKV13-LĐ ngày 15 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13-Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Truy tố bị cáo Trần Tuấn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13-Lâm Đồng giữ truy tố các bị cáo theo cáo trạng số 78/CT-VKSKV13-LĐ ngày 15 tháng 9 năm 2025 và áp dụng: +Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015(Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51 (thành khẩn khai báo); Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt **Nguyễn Chí T** từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06(S) tháng tù về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” và 01 (Một) năm đến 01(Một) năm 06(S) tháng tù về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt bị cáo T phải chấp hành chung theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự từ 8(T5) năm đến 9(C) năm tù.

+ Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51 (thành khẩn khai báo); Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt **Trần Tuấn V** từ 2 (Năm) năm đến 2(Hai) năm 06 (S) tháng tù về tội “*mua bán trái phép chất ma túy*”;

Hình phạt bổ sung: Không.

Xử lý tang vật chứng:1(Một) phong bì ký hiệu 1162 có chữ ký giám định viên Đoàn Thảo N3 và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật Công an tỉnh B bên trong bì có nhiều mảnh vỡ thủy tinh, mẫu M1 có chứa 0,0484gam và mẫu M2 có 0,0074g là Methamphetamine; 1(Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh có nắp màu xanh bên trên có gắn một đoạn ống hút màu trắng và 1(Một) cân tiểu ly màu trắng, 1(Một) cây kéo bằng kim loại kích thước 16cm, 1(Một) cây kéo bằng kim loại kích thước 8,5cm,1(Một) que gạt, 1(Một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 1đầu, 1 đầu được vạc nhọn, kích thước 11,5cm, 5(Năm) bìa nhựa cứng được hàn kín 3 mặt, có cùng kích thước 3,5cm bên trong không chứa gì, 2(Hai) bịch nhựa có khóa kéo cùng kích thước 6,5 x04cm, bên trong không chứa gì theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.Các tang vật đã được chuyển kho Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc

Bình ngày 29/5/2025 và đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp lại 600.000 đồng tiền do phạm tội mà có sung vào Ngân sách nhà nước.

Bị cáo Trần Tuấn V, Nguyễn Chí T thừa nhận hành vi và tội danh như Viện kiểm sát truy tố các bị cáo và không có ý kiến gì thêm. Lời nói sau cùng của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh B, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình và Điều tra viên Công an tỉnh L, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13-Lâm Đồng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không khiếu nại gì về hành vi của người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử đánh giá hành vi của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng trình tự Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Xét về căn cứ buộc tội:* Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Tuấn V khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 29/8/2024 bị cáo Nguyễn Chí T mua ma túy loại Methamphetamine từ người bạn tên G tại Bình Dương đem về nhà tại L phân thành 13 đoạn trong ống nhựa và còn lại trong 1 bịch lẻ để sử dụng và bán. Ngày 08/9/2024 bị cáo T lấy ma túy chứa trong bịch lẻ bán cho bị cáo Trần Tuấn V một lần thu 200.000 đồng và đưa 13 đoạn ống nhựa chứa ma túy cho Trần Tuấn V bán giúp được bị cáo V đồng ý nhận bán nhưng chưa bán được, chiều ngày 09/9/2024 V trả lại 13 ống ma túy cho T. Số ma túy trả lại bị cáo T cắt ra đổ vào bịch nilon màu trắng kích thước (26x16)cm, bị cáo T bán cho Trần Tuấn V ngày 10/9/2024 và ngày 12/9/2025 2 lần thu 400.000 đồng và lấy 1 ít đổ vào bình sử dụng, số ma túy còn lại còn trong bịch chưa bán bị Công an phát hiện thu giữ. Ma túy trong bình thủy tinh có khối lượng 0,0773 gam là M và ma túy trong bịch có khối lượng 0,0240 gam Methamphetamine. Lời khai của các bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Tuấn V phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 17), biên bản niêm phong tài liệu bị tạm giữ (BL 19), biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định (BL 21), kết luận giám định số 1162/KL-KTHS ngày 20/9/2024 (bút lục 22), kết luận điều tra số 97/KLĐT ngày 22/8/2025 (bút lục 214-217), kết quả trả lời công văn 1230(BL 221), lời khai của người chứng kiến (BL 18), lời khai của bị cáo Nguyễn Chí T tại các (BL 170- 175), Trần Tuấn V (BL 176-180), biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: bị cáo Nguyễn Chí T đã bị kết án về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa

xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục mua ma túy loại Methamphetamine tại Bình Dương đem về nhà tại xã L phân chia bán trực tiếp cho bị cáo Trần Tuấn V 3 lần thu 600.000 đồng vào ngày 08/9/2024 và ngày 10/9/2024 và ngày 12/9/2024 và đưa bị cáo Trần Tuấn V bán giúp 1 lần 13 tép nhưng bị cáo Trần Tuấn V không bán được trả lại bị cáo T. Khối lượng 0,0240gam ma túy trong bình nhựa bị cáo cắt ra từ 13 đoạn do bị cáo T trả lại, bị cáo T để bán và sử dụng nhưng chưa bán bị phát hiện đã cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng định khung mua bán nhiều lần (4 lần cho bị cáo V) được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khối lượng 0,0774 gam ma túy bị cáo đổ vào bình để giành sử dụng đã cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi của bị cáo Trần Tuấn V nhận lấy 13 ống ma túy của bị cáo Nguyễn Chí T về bán giúp kiếm lời. Mặc dù chưa bán được trả lại cho bị cáo T nhưng đã cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] *Xét về hành vi, tính chất phạm tội, nhận thức, động cơ phạm tội của các bị cáo:* Các bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Tuấn V nhận thức được chất Methamphetamine là chất ma túy, rất nguy hại đến sức khỏe và tinh thần cho con người nếu sử dụng. Nhà nước độc quyền quản lý, kiểm soát, cấm tàng trữ dưới bất cứ hình thức nào và cấm mua bán trái phép nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội chỉ vì các bị cáo xem thường quy định pháp luật, ham lợi nhuận và muốn có ma túy sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền kiểm soát, độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy mà còn gây lo lắng cho nhiều người xung quanh, ảnh hưởng đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp phát sinh tội phạm khác.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Nguyễn Chí T là người trực tiếp bán ma túy 3 lần cho Trần Tuấn V thu 600.000 đồng và lôi kéo bị cáo Trần Tuấn V bán giúp ma túy cho bị cáo V 13 đoạn ống ma túy nên hành vi của bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm minh.

Hành vi nhận bán giúp ma túy của bị cáo Trần Tuấn V mặc dù bị cáo đã trả lại không bán nhưng đã cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử xem xét tính chất thực hiện hành vi và hậu quả chưa xảy ra để quyết định hình phạt tương xứng của từng bị cáo khi lượng hình cho phù hợp quy định tại Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[5.1]*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5.2] Hành vi của Nguyễn Chí T thực hiện cấu thành hai tội được xét xử chung trong vụ án này nên Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2025, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5.3]Đối với bị cáo Trần Tuấn V đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo bản án số 56/2025/HSST vào ngày 17/6/2025 nên tổng hợp hình phạt của 2 bản án theo quy định tại khoản 3 Điều 56 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5.3]*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí T và bị cáo Trần Tuấn V thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện phạm tội của các bị cáo như cáo trạng nêu. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo khi lượng hình.

[6]Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ. Đối với mức hình phạt đề nghị áp dụng cho từng bị cáo Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

[7]Tại phiên tòa bị cáo Trần Tuấn V khai mua 200.000 đồng ma túy của bị cáo Nguyễn Chí T ngày 08/9/2024 về bán lại cho người tên L1 lấy 250.000 đồng nhưng ngoài lời khai của V, cơ quan điều tra chưa xác minh được người tên L1 nên Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo Trần Tuấn V khai chưa có căn cứ xem xét hành vi bán ma túy cho người tên L1 của bị cáo Trần Tuấn V trong vụ án này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[8]*Về xử lý tang vật chứng vụ án:* 1(Một) phong bì ký hiệu 1162 có chữ ký giám định viên Đoàn T và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật Công an tỉnh B bên trong bì có nhiều mảnh vỡ thủy tinh, mẫu M1 có chứa 0,0484gam và mẫu M2 có 0,0074 g là Methamphetamine; 1(Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh có nắp màu xanh bên trên có gắn một đoạn ống hút màu trắng và 1(Một) cân tiểu ly màu trắng, 1(Một) cây kéo bằng kim loại kích thước 16cm, 1(Một) cây kéo bằng kim loại kích thước 8,5cm, 1(Một) que gạt, 1(Một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 1đầu, 1 đầu được vạc nhọn, kích thước 11,5cm, 5(Năm) bìa nhựa cứng được hàn kín 3 mặt, có cùng kích thước 3,5cm bên trong không chứa gì, 2(Hai) bịch nhựa có khóa kéo cùng kích thước 6,5 x04cm, bên trong không chứa gì là vật cấm lưu hành và công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.*(Các tang vật đã được chuyển kho Chi cục thi hành án dân sự huyện*

Bắc Bình ngày 29/5/2025 nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 13, tỉnh Lâm Đồng).

[9] **Án phí:** Các bị cáo Nguyễn Chí T và Trần Tuấn V mỗi bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí T 08(T5) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02(H2) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung là 10(Mười) năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 9 năm 2024.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tuấn V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Trần Tuấn V 02 (Hai) năm 06(S) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 08(Tám năm của bản án số 56/2025/HSST ngày 17/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 (Mười) năm 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2024.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên xử: Tịch thu, tiêu hủy 1(Một) phong bì ký hiệu 1162 có chữ ký giám định viên Đoàn T và dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật Công an tỉnh B bên trong bì có nhiều mảnh vỡ thủy tinh, mẫu M1 có chứa 0,0484gam và mẫu M2 có 0,0074g là Methamphetamine; 1(Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh có nắp màu xanh bên trên có gắn một đoạn ống hút màu trắng và 1(Một) cân tiểu ly màu trắng, 1(Một) cây kéo bằng kim loại kích thước 16cm, 1(Một) cây kéo bằng kim loại kích thước 8,5cm, 1(Một) quạt ga, 1(Một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 1đầu, 1 đầu được vạc nhọn, kích thước 11,5cm, 5(Năm) bìa nhựa cứng được hàn kín 3 mặt, có cùng kích thước 3,5cm bên trong không chứa gì, 2(Hai) bịch nhựa có khóa kéo cùng kích thước 6,5 x 04cm, bên trong không chứa gì.

(Các vật chứng đã được chuyển kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 29/5/2025- nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 13, tỉnh Lâm Đồng).

Xử buộc: Bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp lại sung vào Ngân sách nhà nước 600.000 đồng.

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử buộc: Bị cáo Nguyễn Chí T, bị cáo Trần Tuấn V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/11/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND Khu vực 13-Lâm Đồng;
- Phòng THADSKV 13-Lâm Đồng;
- **Phân trại tạm giam khu vực Bắc Bình;**
- Bị cáo.
- Lưu: Hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Thanh Thảo